

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

Bản án số: 71/2019/HSST

Ngày: 04/4/2019

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sơn Hà;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị X Thủy và bà Nguyễn Thị Việt;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thụ, Thẩm tra viên
tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Ông Lê Đình Tĩnh, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 04 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 68/2019/HSST, ngày 12/3/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2019/HS-QĐ ngày 22/3/2019, đối với bị cáo:

Phùng Văn T, sinh năm 1984; Giới tính: Nam; ĐKNKTT: Xóm 12, xã H, huyện G, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông: Phùng Quang N, sinh năm 1960; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con bà: Lê Thị H, sinh năm 1960; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Tiền án:

- Ngày 26/02/2013, Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội đã tuyên phạt Phùng Văn T 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tại bản án số 31/2013/HSST;

- Ngày 14/4/2015, Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đã tuyên phạt Phùng Văn T 36 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tại bản án số 23/2015/HSST.

Tiền sự: Không.

Danh bản, chỉ bản số 43 lập ngày 27/12/2018 tại Công an quận Bắc Từ Liêm.

Bị can bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an TP Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1987; NKTT: Số 05, ngõ 191/24, đường Phạm Văn Đồng, Tổ dân phố CD 3, phường X, quận B, Thành phố H; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 18/12/2018, Phùng Văn T đã đi đến khu vực cầu Bươu, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội với mục đích mua ma túy về để bán và sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, T gặp một người đàn ông không quen biết, mua của họ 2.000.000 đồng ma túy Heroine. Người này giao cho T 01 gói nilong bên trong đã chia sẵn thành 20 gói nilong nhỏ, tất cả đều chứa Heroine. Sau đó, T mang số ma túy Heroine về phòng trọ tại thôn Bàu, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Khoảng 8 giờ, ngày 19/12/2018, T đang ở nhà trọ thì nhận được điện thoại từ số 0977505033 của Nguyễn Anh Tư gọi đến số điện thoại của T là 0974887584. Qua điện thoại, Tư hỏi mua của T 02 gói ma túy Heroine, qua trao đổi T đồng ý bán cho Tư với giá 200.000 đồng/ 01 gói, tổng số tiền là 400.000 đồng. Sau khi thỏa thuận xong, T và Tư hẹn nhau đến khu vực lối rẽ vào ở khu đô thị thành phố Giao Lưu, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội để giao dịch mua bán ma túy. T điều khiển xe máy Honda Wave S, BKS 21K1-02510 mang theo ma túy đến điểm hẹn. Tại đây, Tư đưa cho T 390.000 đồng tiền mua ma túy Heroine, T cầm tiền trên tay phải và lấy 02 gói ma túy Heroine gói trong giấy vệ sinh cầm trên tay trái chưa kịp đưa cho Tư thì bị tổ công tác Công an phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội phát hiện, do sợ hãi T thả số ma túy xuống dưới chân. Sau đó, T nhặt lên giao nộp cho tổ công tác. Ngoài ra, T còn tự nguyện lấy trong túi giả da đang đeo trên người ra 18 gói ma túy Heroine giao nộp cho cơ quan công an.

Vật chứng thu giữ của Phùng Văn T gồm: 02 (hai) gói nilong kích thước (1x1)cm viền miệng gói màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng bọc phía bên ngoài 02 gói bằng giấy màu trắng; 18 (mười tám) gói nilong kích thước (1x1)cm viền miệng gói màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 (một) túi đeo chéo giả da màu nâu kích thước khoảng (20x25)cm (đã qua sử dụng); 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu xanh xám - bạc lắp BKS 21K1-02510, SK 038378, SM 4045553 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu trắng vàng, lắp số sim 0974887584, đã qua sử dụng và số tiền 390.000 đồng (ba trăm chín mươi nghìn đồng).

Thu giữ của Nguyễn Anh Tư gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen lắp số sim 0977505033.

Ngày 19/12/2018, cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra quyết định số 62/CQĐT(ĐTMT) trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hà Nội giám định ma túy đã thu giữ của Phùng Văn T.

Tại kết luận giám định số 9637/ KLGD- PC09 ngày 27/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận như sau:

“Chất bột màu trắng bên trong 02 gói nilong đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,236 gam.

Chất bột màu trắng bên trong 18 gói nilong đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 1,903 gam”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định số 9637/ KLGD- PC09 ngày 27/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội.

Tại cơ quan điều tra, Phùng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên và khai T ở trọ cùng người yêu là Hà Thị X, sinh năm 1988; HKTT: xã Ph, huyện V, tỉnh Y tại thôn Bàu, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, từ ngày 17/12/2018. Việc T mua bán ma túy và mượn X chiếc xe máy Honda Wave S, BKS 21K1-02510 để mua bán ma túy X không biết. Đối với 18 gói ma túy Heroine, T giao nộp cho Cơ quan điều tra, T mang theo người là để có ai hỏi T sẽ bán lại kiếm lời.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave S, BKS 21K1-02510, số máy JC52E-404553, số khung RLHJC5210CY038378 có đăng ký xe mang tên Hà Thị X, Địa chỉ: Bản Nụ 2, xã Ph, huyện V, tỉnh Y. Qua xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ đăng ký mang tên Hà Thị X. Ngày 19/12/2018, anh T có mượn chị X xe máy và nói đi có việc riêng, chị X không biết anh T sử dụng xe máy của chị để đi mua bán ma túy. Ngoài ra chị X cũng không biết việc anh T mua bán, sử dụng ma túy. Ngày 27/02/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra quyết định xử lý vật chứng số 42 trả cho chị Hà Thị X 01 chiếc xe máy Honda Wave S, BKS 21K1-02510, số máy JC52E-404553, số khung RLHJC5210CY038378. Cùng ngày, chị Hà Thị X đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T ở khu vực cầu Bươu, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội quá trình điều tra, ngoài lời khai của Phùng Văn T không có tài liệu chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra.

Đối với Nguyễn Anh Tư người đã hỏi mua ma túy của Phùng Văn T, quá trình điều tra xác định Tư chưa sử dụng ma túy nhưng do tò mò nên muốn mua

ma túy về sử dụng. Ngày 19/12/2018, Tư chưa nhận được ma túy của T thì cả hai đã bị bắt quả tang cho nên chưa đủ căn cứ xử lý Tư về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Bản cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 07/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm quyết định truy tố bị cáo Phùng Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm q Khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Phùng Văn T mức án tù 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Bị cáo và Kiểm sát viên không có ý kiến gì về Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố bị cáo Phùng Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” cũng như phần luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Bị cáo Phùng Văn T trong lời nói sau cùng cũng nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo yên tâm đi cải tạo, sớm trở về xã hội để giúp đỡ gia đình và trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Hồi 8 giờ 40 phút, ngày 19/12/2018, tại lối rẽ vào khu đô thị thành phố Giao Lưu, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Phùng Văn T đã có hành vi bán trái phép 0,236 gam ma túy Heroine cho Nguyễn Anh Tư thì bị tổ công tác công an phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội bắt quả tang cùng vật chứng. Ngoài ra, T còn tự nguyện giao nộp 1,903 gam ma túy Heroine cho Cơ quan công an, số ma túy này T khai mang theo người nếu có ai hỏi sẽ bán lại kiếm lời.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phùng Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 251 Bộ luật Hình sự. Xét trước thời điểm bị cáo thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Anh Tư (ngày 19/12/2018) bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội tuyên phạt 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt, ra trại ngày 27/7/2014 chưa được xóa án tích. Ngày 14/4/2015 bị cáo lại bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tuyên phạt 36 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt, ra trại ngày 28/5/2017 chưa được xóa án tích thì ngày

19/12/2018 bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm và bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

q, Tái phạm nguy hiểm...”.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chính sách quản lý, kiểm soát ma túy, chính sách phòng ngừa, ngăn chặn tệ nạn ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Ma túy là hiểm họa đối với con người, không chỉ gây thiệt hại về kinh tế, ma túy còn làm tha hoá đạo đức, huỷ hoại sức khoẻ, nòi giống của người sử dụng nó, là nguyên nhân của nhiều căn bệnh nguy hiểm và nguyên nhân gây ra một loạt các tội phạm nguy hiểm khác, nên cần được xét xử nghiêm minh theo quy định của pháp luật để giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng quy định tại Điểm q Khoản 2 Điều 251 nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào khác.

Các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo thể hiện, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xem xét về nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện, không nghề nghiệp, vì thế, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan công an thu giữ của bị cáo và anh Nguyễn Anh Tư số một đồ vật, tài sản. Hội đồng xét xử xét đây là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Vì thế, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để sung công quỹ hoặc trả lại cho bị cáo, người liên quan. Cụ thể:

+ 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy Heroin đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Phùng Văn T cùng cán bộ công an phường Cổ Nhuế : Phạm Minh H và giám định viên Trần Ngọc Ch là chất gây nghiện nên cần tịch thu tiêu hủy;

+ 01 (một) túi đeo chéo giả da màu nâu, kích thước khoảng (20x25)cm, cũ đã qua sử dụng, không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu trắng vàng, lắp số sim 0974887584; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen lắp số sim 097750503, cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của bị cáo là phương tiện bị cáo và Nguyễn Anh Tư dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

+ Số tiền 390.000đ (Ba trăm chín mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo là tiền do bị cáo bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điểm q Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Phùng Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy Heroin đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Phùng Văn T cùng cán bộ công an phường Cổ Nhuế : Phạm Minh H và giám định viên Trần Ngọc

Ch và 01 (một) túi đeo chéo giả da màu nâu, kích thước khoảng (20x25)cm, cũ đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu trắng vàng, lắp số sim 0974887584, cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen lắp số sim 097750503, cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong và số tiền 390.000đ (Ba trăm chín mươi nghìn đồng);

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 104/19 ngày 08/3/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải nộp **200.000đ** (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA DS quận Bắc Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Sơn Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA